TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **T2 PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28 /2023**/HSST
Ngày:28/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, T2 PHỐ HÀ NỘI

-***T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:***ÔngVương Đăng Khoa**

*Các Hội thẩm nhân dân:***Ông Nguyễn Hữu Trọng**

Bà Nguyễn Thị Luận

- ***Thư ký phiên tòa:*****BàNguyễn Thị Huyền**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*****Bà Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, T2 phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.Trần Văn T, sinh năm 1973; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Bùi Thị T1 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1975 và 02 con (nhỏ nhất sinh năm 2001, lớn nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Chưa.

Danh chỉ bản số 26 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Chí T2, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;Con ông Trần Văn T3 (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa.

Danh chỉ bản số 28 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

3. Bùi Đình T4, sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình H1, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị H2, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/6/2007, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản, nộp án phí HSST tháng 9 năm 2008 (đã xóa án).

Danh chỉ bản số 25 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **15/12/2022** đến ngày **23/12/2022** được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

4. Lê Tuấn S, sinh năm 1978; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế H2 (đã chết) và bà Dương Thị Đ, sinh năm 1953; có vợ: Vũ Thị Thùy D, sinh năm 1979 và 02 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Chưa.

Danh chỉ bản số 29 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **15/12/2022** đến ngày **18/12/2022** được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến L1, đã chết và bà Trần Thị Y, sinh năm 1959; có vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1985 và 01 con; tiền án, tiền sự: Chưa.

Danh chỉ bản số 27 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữtừ ngày **15/12/2022** đến ngày **23/12/2022**được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

6. Dương Đắc C, sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT và cư trú:Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, T2 phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Dương Đức C1, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị T5, sinh năm 1966; vợ: Bùi Thị T6, sinh năm 1998 và 01con; tiền án, tiền sự: Chưa.

Danh chỉ bản số 24 lập ngày 29/12/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **15/12/2022** đến ngày**21/12/2022** được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, Trần Văn T (Sinh năm: 1973) đang ở nhà thờ chung của gia đình do T quản lý tại Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, TP Hà Nội thì có Nguyễn Văn L (Sinh năm: 1983), Lê Tuấn S (Sinh năm: 1978); Bùi Đình T4 (Sinh năm: 1989); Dương Đắc C (Sinh năm: 1993); tất cả đều trú tại: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, TP Hà Nội đến chơi. Sau đó mọi người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Chắn được thua bằng tiền tại nhà của T. T đồng ý cho những người này đánh bạc tại nhà để thu tiền gà và cung cấp 01 thảm nỉ hoa văn, 02 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ để các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, đồng thời T ngồi chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Khi đánh bạc các đối tượng tự quy ước với nhau đánh chắn quăng, xuông 30.000 đồng dịch 10.000 đồng, bạch thủ chì 160.000 đồng, bạch định 170.000 đồng, tám đỏ 180.000 đồng, thập T2 180.000 đồng và nếu ai ù có cước bạch thủ chì, bạch định, tám đỏ, thập T2 thì phải bỏ 20.000 đồng (tiền gà) cho T. Trong khi các đối tượng trên đánh bạc thì có Trần Chí T2 (Sinh năm: 1997); Nguyễn Tiến T7 (Sinh năm: 1992) đều trú tại: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, TP Hà Nội) đến chơi và uống nước. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, T mệt nên không chia bài cho các đối tượng đánh bạc nữa; T2 thay T chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) thảm nỉ hoa văn;

- Thu giữ số tiền trên chiếu bạc: 5.730.000 đồng (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng); Trong đó có 220.000 đồng tiền gà**.**

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

1. Trần Văn T: Sử dụng nhà do mình quản lýđồng ý cho 4 bị cáo khác đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền để thu tiền gà, là người chuẩn bị dụng cụ, tham gia chia bài cho các bị cáo đánh bạc.

2. Dương Đắc C: Tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, C mang theo 1.400.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các bị cáo lúc thắng, lúc thua, C ù được 3 cước phải bỏ ra 60.000 đồng tiền gà cho chủ nhà. Đến khi bị bắt quả tang, C đã vứt hết số tiền trên tay xuống chiếu nên không rõ thắng thua.

3. Nguyễn Văn L: Tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, L mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các bị cáo lúc thắng, lúc thua, L ù được 3 cước phải bỏ ra 60.000 đồng tiền gà cho chủ nhà. Đến khi bị bắt quả tang, L đã vứt hết số tiền trên tay xuống chiếu nên không rõ thắng thua.

4.Lê Tuấn S: Tham gia đánh bạc S mang theo 1.400.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc và tham gia đánh nhiều ván bạc có ván thắng ván thua, ngoài ra S ù được 3 cước phải bỏ ra 60.000 đồng cho chủ nhà. Đến khi bị bắt quả tang, S đã vứt hết số tiền trên tay xuống chiếu nên không rõ thắng thua.

5.Bùi Đình T4: Tham gia đánh bạc T4 mang theo 1.630.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc và tham gia đánh nhiều ván bạc có ván thắng ván thua, ngoài ra T4 ù được 2 gà phải bỏ ra 40.000 đồng cho chủ nhà. Đến khi bị bắt quả tang, T4 đã vứt hết số tiền trên tay xuống chiếu nên không rõ thắng thua.

6. Trần Chí T2:T2 không tham gia đánh bạc mà ngồi chia bài cho Dương Đắc C, Nguyễn Văn L, Bùi Đình T4, Lê Tuấn S đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và đưa toàn bộ về trụ sở.

Như vậy, tổng số tiền thu giữ của những người tham gia đánh bạc là **5.730.000 đồng**.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Văn T, Trần Chí T2, Bùi Đình T4, Lê Tuấn S, Dương Đắc C, Nguyễn Văn L** về tội **"*Đánh bạc*"** theo Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu.Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 (T thêm Khoản 2) Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt:

-Trần Văn T: Từ 7- 9 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 -18 tháng.

-Dương Đắc C: Từ 6- 8 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 -16 tháng.

-Lê Tuấn S: Từ 6- 8 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 -16 tháng.

-Nguyễn Văn L: Từ 6 - 8 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 -16 tháng.

-Trần Chí T2: Từ 6- 8 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 -16 tháng.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, phạt:

- Bùi Đình T4: Từ 8- 10 tháng, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 16 -20 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ, 01thảm nỉ hoa văn; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 5.730.000 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, tại nhà của Trần Văn T tại Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, TP Hà Nội, Trần Văn T đã có hành vi đồng ý và chuẩn bị 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân, 1 đĩa sứ và 1 thảm nỉ hoa văn làm dụng cụ cho 4 bị cáo gồm : Bùi Đình T4, Dương Đắc C, Lê Tuấn S, Nguyễn Văn L đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền tại nhà của mình đồng thời trực tiếp ngồi chia bài cho 4 bị cáo đánh bạc để hưởng tiền "gà" do các bị cáo đánh bạc để ra. Đến khoảng 21 giờ T nhờ Trần Chí T2 ngồi chia bài cho các bị cáo đánh bạc. Khi các bị cáo đang đánh bạc đã bị Công an huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ; 01 thảm nỉ hoa văn; Số tiền thu giữ dưới chiếu bạc là: 5.730.000 đồng (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng); Trong đó có 220.000 đồng tiền gà.

Hành vi của **Bùi Đình T4- Lê Tuấn S – Nguyễn Văn L – Dương Đắc C** đã cấu T2 tội **"*Đánh bạc*"** quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015. Đối với Trần Văn T, Trần Chí T2 không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng T đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình để hưởng lợi. Trần Văn T, Trần Chí T2 có hành vi chia bài cho các bị cáo khác đánh bạc. Hành vi của Trần Văn T, Trần Chí T2 tuy chưa đến mức phạm tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" quy định tại Điều 322 BLHS nhưng hành vi của Trần Văn T, Trần Chí T2 đã đồng phạm với hành vi đánh bạc của các bị cáo trên.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Văn T – Trần Chí T2 -Bùi Đình T4- Lê Tuấn S – Nguyễn Văn L – Dương Đắc C** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội tạo dư luận xấu trong nhân dân cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Bị cáo có vai trò tích Cc: **Bùi Đình T4** sử dụng số tiền nhiều nhất 1.630.000 đồng. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 xử về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa.Bị cáo bị cáo phạm tội lần này, T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 được BLHS 2015; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng,gia đình thuộc diện khó khăn, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

Nhóm các bị cáo khác: **Dương Đắc C - Lê Tuấn S** cùng dùng 1.400.000 đồng đánh bạc; **Nguyễn Văn L** dùng 1.300.000 đồng đánh bạc. Xét ba bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo T2 khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Ba bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

Bị cáo Trần Văn T – Trần Chí T2 không tham gia đánh bạc trực tiếp. T là người chuẩn bị dụng cụ và chia bài cho các bị cáo khác đánh bạc; T2 chia bài cho các bị cáo khác đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc với vai trò giúp sức. T tham gia tích cực hơn T2: ngoài việc chia bài cho các bị cáo khác đánh bạc còn chuẩn bị dụng cụ nên phải chịu mức hình phạt cao hơn T2. Xét hai bị cáo khai báo T2 khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Trần Văn T có ông nội là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là gia đình có công với Cách mạng theo khoản 2 điều 51 BLHS.Hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

[2.3] Xét hoàn cảnh và điều kiện kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Hành vi dùng nhà ở của mình cho 04 bị cáo khác đánh bạc với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc trong cùng 01 lần là 5.730.000 đồng của Trần Văn T chưa đến mức phải xử lý về tội *Gá bạc* theo quy định tại Điều 322 BLHS 2015.

[2.5]Về vật chứng đã thu giữ:

- 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) thảm nỉ hoa văn là công cụ phạm tội đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.730.000 đồng (Năm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố**Trần Văn T – Trần Chí T2 -Bùi Đình T4- Lê Tuấn S – Nguyễn Văn L – Dương Đắc C** phạm tội"***Đánh bạc***".

2.Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Trần Văn T 7 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 **tháng,** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Trần Chí T2 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Lê Tuấn S 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể, từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn L 6 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể, từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Dương Khắc C 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

- Bùi Đình T4 **8 (Tám)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Trần Văn T, Trần Chí T2, Lê Tuấn S, Nguyễn Văn L Dương Đắc C, Bùi Đình T4** cho Uỷ ban nhân dân xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, T2 phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) thảm nỉ hoa văn.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền **5.730.000đồng** (Năm triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng).

(*Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2023; Toànbộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0105.2753.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo ủy nhiệm chi ngày 20/3/2023).*

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;**Trần Văn T – Trần Chí T2 - Bùi Đình T4 - Lê Tuấn S – Nguyễn Văn L – Dương Đắc C** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CCTHA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Vương Đăng Khoa